

DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI KỲ II - KHỐI 6
NĂM HỌC: 2020-2021
PHÒNG: P.1

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	6001	Nguyễn Trần Khả	Ái	20/02/2009	6A1	
2	6002	Trần An	An	26/05/2009	6A8	
3	6003	Nguyễn Hoàng	An	29/04/2009	6A2	
4	6004	Bùi Nguyễn Khánh	An	28/07/2009	6A7	
5	6005	Bùi Nguyễn Minh	An	20/12/2009	6A7	
6	6006	Đỗ Lê Nhã	An	01/03/2009	6A8	
7	6007	Phạm Hoàng Thiên	An	06/06/2009	6A9	
8	6008	Nguyễn Phan Hải	Anh	11/07/2009	6A1	
9	6009	Trần Thụy Hải	Anh	30/07/2009	6A4	
10	6010	Hoàng Kiều	Anh	14/06/2009	6A6	
11	6011	Nguyễn Đỗ Minh	Anh	14/08/2009	6A8	
12	6012	La Minh	Anh	29/11/2009	6A7	
13	6013	Bùi Nguyễn Minh	Anh	02/01/2009	6A3	
14	6014	Bùi Thị Ngọc	Anh	20/10/2009	6A10	
15	6015	Dương Như	Anh	07/06/2009	6A1	
16	6016	Trần Ngọc Phương	Anh	29/11/2009	6A6	
17	6017	Lê Quốc	Anh	05/10/2009	6A8	
18	6018	Lê Quỳnh	Anh	12/02/2009	6A2	
19	6019	Dương Nguyễn Quỳnh	Anh	22/10/2009	6A5	
20	6020	Lê Nguyễn Quỳnh	Anh	21/12/2009	6A3	
21	6021	Phạm Quỳnh	Anh	01/09/2009	6A4	
22	6022	Phan Quỳnh	Anh	09/08/2009	6A5	
23	6023	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	13/05/2009	6A9	
24	6024	Ngô Tâm	Anh	21/08/2009	6A1	
25	6025	Thái	Anh	03/11/2009	6A3	
26	6026	Trần Thảo	Anh	04/11/2009	6A7	
27	6027	Nguyễn Thy	Anh	13/09/2009	6A10	
28	6028	Đỗ Trần Trâm	Anh	13/04/2009	6A4	
29	6029	Trần Văn	Anh	17/12/2009	6A4	
30	6030	Nguyễn Phúc Thiên	Ấn	22/04/2009	6A4	
31	6031	Nguyễn Vũ Thiên	Ấn	18/08/2009	6A5	
32	6032	Đỗ Trọng	Ấn	20/05/2009	6A9	
33	6033	Trương Hoàng	Bách	07/11/2009	6A2	
34	6034	Vương Hoàng	Bách	22/10/2009	6A6	
35	6035	Vương Đình	Bảo	21/06/2009	6A4	
36	6036	Huỳnh Gia	Bảo	20/01/2009	6A5	
37	6037	La Gia	Bảo	24/01/2009	6A6	
38	6038	Ngô Gia	Bảo	21/02/2009	6A10	
39	6039	Đoàn Nguyễn Gia	Bảo	31/03/2009	6A4	
40	6040	Trần Hoàng	Bảo	30/01/2009	6A7	
41	6041	Nguyễn Nhật	Bảo	17/11/2009	6A4	
42	6042	Đinh Toàn Quốc	Bảo	28/03/2009	6A3	

Danh sách này có 42 học sinh

Tân Bình, ngày 19 tháng 4 năm 2021

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Đào Thị Thu Hằng

DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI KỲ II - KHỐI 6
NĂM HỌC: 2020-2021
PHÒNG: P.2

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	6043	Phan Thanh	Bình	24/06/2009	6A1	
2	6044	Hồ Mỹ	Cát	31/01/2009	6A5	
3	6045	Hoàng Ngọc Bảo	Châu	24/07/2009	6A9	
4	6046	Phạm Nguyễn Bảo	Châu	07/04/2009	6A10	
5	6047	Trương Minh	Châu	16/01/2009	6A8	
6	6048	Diệu Ngọc	Châu	15/09/2009	6A8	
7	6049	Trần Thụy	Châu	12/02/2009	6A7	
8	6050	Trần Phan Quỳnh	Chi	03/09/2009	6A9	
9	6051	Lê Minh	Chuyên	05/04/2009	6A2	
10	6052	Trương An	Di	12/02/2009	6A3	
11	6053	Lê Minh	Dũng	06/05/2009	6A8	
12	6054	Phan Huỳnh Trí	Dũng	14/10/2009	6A5	
13	6055	Trần Bá	Duy	19/02/2009	6A10	
14	6056	Nguyễn Đồng	Duy	29/05/2009	6A6	
15	6057	Trần Khang	Duy	28/05/2009	6A1	
16	6058	Huỳnh Thanh	Duy	25/06/2009	6A9	
17	6059	Hoàng Thị Mỹ	Duyên	17/12/2009	6A10	
18	6060	Nguyễn Đức	Dương	03/12/2009	6A7	
19	6061	Phan Linh	Đan	12/09/2009	6A7	
20	6062	Cao Minh	Đạt	04/05/2009	6A2	
21	6063	Hoàng Đoàn Minh	Đạt	25/09/2009	6A1	
22	6064	Mai Minh	Đạt	16/01/2009	6A8	
23	6065	Trần Quốc	Đạt	18/09/2009	6A9	
24	6066	Phạm Quốc Thành	Đạt	15/09/2009	6A9	
25	6067	Tăng Tuấn	Đạt	05/12/2009	6A2	
26	6068	Hồ Hải	Đảng	16/02/2009	6A10	
27	6069	Huỳnh Nhật	Đông	23/01/2009	6A3	
28	6070	Lại Chí	Đức	18/11/2009	6A1	
29	6071	Lê Nguyễn Thiện	Đức	03/11/2009	6A7	
30	6072	Đồng Thụy Châu	Giang	13/11/2009	6A4	
31	6073	Phạm Hương	Giang	05/03/2009	6A9	
32	6074	Nguyễn Vũ Hương	Giang	30/03/2009	6A5	
33	6075	Lê Tạ Quỳnh	Giang	29/08/2009	6A8	
34	6076	Nguyễn Khánh	Hà	18/12/2009	6A8	
35	6077	Phùng Khánh	Hà	13/10/2009	6A2	
36	6078	Lê Vũ Khánh	Hà	20/01/2009	6A6	
37	6079	Trần Lê	Hà	18/09/2009	6A3	
38	6080	Sử Thanh	Hà	14/04/2009	6A7	
39	6081	Trần Thanh	Hà	21/08/2009	6A4	
40	6082	Đỗ Thiên	Hà	14/07/2009	6A3	
41	6083	Phạm Đình Nhật	Hạ	28/04/2009	6A5	
42	6084	Trần Minh	Hải	14/10/2009	6A2	

Danh sách này có 42 học sinh

Tân Bình, ngày 19 tháng 4 năm 2021

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Đào Thị Thu Hằng

DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI KỲ II - KHỐI 6
NĂM HỌC: 2020-2021
PHÒNG: P.3

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	6085	Nguyễn Trường	Hải	05/04/2009	6A4	
2	6086	Nguyễn Hồng	Hạnh	27/03/2009	6A1	
3	6087	Lưu Gia	Hào	27/07/2009	6A8	
4	6088	Phan Huy	Hào	10/09/2009	6A5	
5	6089	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	01/10/2009	6A6	
6	6090	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	01/06/2009	6A1	
7	6091	Lâm Huỳnh Gia	Hân	07/11/2009	6A2	
8	6092	Nguyễn Huỳnh Gia	Hân	13/07/2009	6A6	
9	6093	Bùi Lâm Gia	Hân	09/06/2009	6A6	
10	6094	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	01/04/2009	6A8	
11	6095	Ninh Gia	Hân	05/08/2009	6A2	
12	6096	Mai Phùng Gia	Hân	02/04/2009	6A4	
13	6097	Lê Vĩnh Gia	Hân	06/08/2009	6A9	
14	6098	Nguyễn Vũ Gia	Hân	26/01/2009	6A10	
15	6099	Nguyễn Hoàng	Hân	19/11/2009	6A5	
16	6100	Nguyễn Minh	Hân	30/01/2009	6A3	
17	6101	Lê Nguyễn Ngọc	Hân	12/02/2009	6A6	
18	6102	Phạm Ngọc	Hân	20/03/2009	6A1	
19	6103	Đỗ Minh	Hiền	27/10/2009	6A4	
20	6104	Nguyễn Thư	Hiền	06/08/2009	6A4	
21	6105	Phạm Gia	Hiếu	24/02/2009	6A6	
22	6106	Huỳnh Thị Minh	Hiếu	14/12/2009	6A6	
23	6107	Bùi Huy	Hoàng	10/05/2009	6A3	
24	6108	Lâm Hy	Hoàng	21/01/2009	6A7	
25	6109	Nguyễn Minh	Hoàng	13/03/2009	6A1	
26	6110	Nguyễn Minh	Hoàng	26/10/2009	6A2	
27	6111	Trần Nguyễn Hà Gia	Huân	05/11/2009	6A9	
28	6112	Châu Tăng Khánh	Hùng	06/01/2009	6A7	
29	6113	Lê Nguyễn Phi	Hùng	22/02/2009	6A10	
30	6114	Trần Bảo	Huy	27/12/2009	6A1	
31	6115	Nguyễn Đức	Huy	20/02/2009	6A5	
32	6116	Trần Đức	Huy	09/07/2009	6A7	
33	6117	Lương Đắc Gia	Huy	22/12/2009	6A9	
34	6118	Huỳnh Gia	Huy	20/02/2009	6A8	
35	6119	Trần Gia	Huy	24/08/2009	6A8	
36	6120	Võ Lê Minh	Huy	10/08/2009	6A3	
37	6121	Lê Quang	Huy	29/07/2009	6A4	
38	6122	Huỳnh Quốc	Huy	03/04/2009	6A2	
39	6123	Phạm Quốc	Huy	29/09/2009	6A10	
40	6124	Phạm Tấn	Huy	20/05/2009	6A6	
41	6125	Lê Hồ Diệu	Huyền	19/05/2009	6A8	

Danh sách này có 41 học sinh

Tân Bình, ngày 19 tháng 4 năm 2021

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)

Đào Thị Thu Hằng

DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI KỲ II - KHỐI 6
NĂM HỌC: 2020-2021
PHÒNG: P.4

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	6126	Nguyễn Phi	Huỳnh	13/01/2009	6A4	
2	6127	Nguyễn Gia	Hung	20/10/2009	6A5	
3	6128	Nguyễn Quang	Hung	11/02/2009	6A6	
4	6129	Hoàng Quốc	Hung	09/01/2009	6A2	
5	6130	Mai Thế	Hung	17/09/2009	6A9	
6	6131	Võ Tuấn	Hung	04/06/2009	6A4	
7	6132	Phạm Lan	Hương	16/01/2009	6A5	
8	6133	Đinh Hoàng	Kha	01/07/2009	6A1	
9	6134	Huỳnh Gia	Khang	09/09/2009	6A2	
10	6135	Huỳnh Gia	Khang	03/02/2009	6A5	
11	6136	Nguyễn Lâm Gia	Khang	02/11/2009	6A5	
12	6137	Nguyễn Hoàng	Khang	10/09/2009	6A4	
13	6138	Nguyễn Minh	Khang	06/05/2009	6A6	
14	6139	Ngô Phạm Minh	Khang	18/07/2009	6A8	
15	6140	Nguyễn Trần Minh	Khang	26/03/2009	6A3	
16	6141	Bùi Hồ Nguyên	Khang	05/02/2009	6A7	
17	6142	Huỳnh Nguyên	Khang	19/08/2009	6A6	
18	6143	Lê Nguyên	Khang	10/04/2009	6A3	
19	6144	Xa Nhật	Khang	14/11/2009	6A1	
20	6145	Đặng Ngọc Phan	Khang	16/08/2009	6A3	
21	6146	Trịnh Phú	Khang	20/08/2009	6A4	
22	6147	Biện Hoàng Vĩnh	Khang	20/05/2009	6A10	
23	6148	Huỳnh Nguyễn Mai	Khanh	21/08/2009	6A5	
24	6149	Lê Quốc	Khanh	04/03/2009	6A9	
25	6150	Nguyễn Trần Yến	Khanh	20/03/2009	6A1	
26	6151	Nguyễn Minh	Khánh	09/09/2009	6A7	
27	6152	Huỳnh Công Nam	Khánh	21/08/2009	6A5	
28	6153	Đặng Quốc	Khánh	24/02/2009	6A10	
29	6154	Trần Minh	Khiết	27/11/2009	6A8	
30	6155	Đinh Anh	Khoa	08/09/2009	6A10	
31	6156	Nguyễn Ngọc Anh	Khoa	22/03/2009	6A1	
32	6157	Nguyễn Anh	Khoa	02/04/2009	6A7	
33	6158	Mai Nguyễn Đăng	Khoa	06/07/2009	6A10	
34	6159	Lại Vũ Đăng	Khoa	30/03/2009	6A9	
35	6160	Dương Minh	Khoa	15/10/2009	6A6	
36	6161	Lê Minh	Khoa	30/04/2009	6A3	
37	6162	Nguyễn Minh	Khoa	01/10/2009	6A2	
38	6163	Phan Nguyễn Minh	Khoa	26/06/2009	6A5	
39	6164	Trần Minh	Khoa	17/12/2009	6A4	
40	6165	Trương Minh	Khoa	23/02/2009	6A6	
41	6166	Hoàng Ngọc Anh	Khôi	03/09/2009	6A2	

Danh sách này có 41 học sinh

Tân Bình, ngày 19 tháng 4 năm 2021

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)

Đào Thị Thu Hằng

DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI KỲ II - KHỐI 6
NĂM HỌC: 2020-2021
PHÒNG: P.5

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	6167	Nguyễn Phan Đăng	Khôi	06/12/2009	6A8	
2	6168	Đào Hoàng	Khôi	11/10/2009	6A3	
3	6169	Trần Hoàng	Khôi	30/08/2009	6A3	
4	6170	Lê Đức Minh	Khôi	27/07/2009	6A4	
5	6171	Lê Minh	Khôi	26/12/2009	6A5	
6	6172	Nguyễn Minh	Khôi	06/08/2009	6A6	
7	6173	Trần Minh	Khôi	06/05/2009	6A1	
8	6174	Từ Minh	Khôi	10/01/2009	6A9	
9	6175	Đinh Nguyên Mai	Khuê	23/03/2009	6A3	
10	6176	Lại Trung	Kiên	01/08/2009	6A4	
11	6177	Lê Trung	Kiên	19/02/2009	6A5	
12	6178	Lê Trung	Kiên	09/01/2009	6A2	
13	6179	Trương Thế	Kiệt	15/01/2009	6A6	
14	6180	Nguyễn Tuấn	Kiệt	28/01/2009	6A10	
15	6181	Trần Tuấn	Kiệt	10/04/2009	6A7	
16	6182	Nguyễn Phạm Gia	Kỳ	16/08/2009	6A6	
17	6183	Lê Hoàng Nhã	Lam	09/07/2009	6A9	
18	6184	Nguyễn Phan Trúc	Lam	05/09/2009	6A3	
19	6185	Nguyễn Võ Nhất	Lâm	21/10/2009	6A1	
20	6186	Nguyễn Gia	Lâm	02/05/2009	6A4	
21	6187	Phạm Nguyễn Minh	Lâm	22/06/2009	6A5	
22	6188	Bùi Doãn Quang	Lâm	24/04/2009	6A5	
23	6189	Trần Thái	Lâm	20/02/2009	6A2	
24	6190	Phạm Lê Ngọc	Lân	04/08/2009	6A8	
25	6191	Thái Lê Phương	Liên	08/03/2009	6A4	
26	6192	Trần Mai Diệu	Linh	11/10/2009	6A8	
27	6193	Lê Nguyễn Gia	Linh	18/03/2009	6A10	
28	6194	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	22/05/2009	6A5	
29	6195	Nguyễn Khánh	Linh	24/06/2009	6A1	
30	6196	Trần Phạm Khánh	Linh	03/12/2009	6A2	
31	6197	Lê Phương Khánh	Linh	23/04/2009	6A2	
32	6198	Nguyễn Ngọc	Linh	25/05/2009	6A6	
33	6199	Trần Phương	Linh	30/07/2009	6A9	
34	6200	Lê Nguyễn Thủy	Linh	14/12/2009	6A7	
35	6201	Đinh Phương Thủy	Linh	20/05/2009	6A6	
36	6202	Đỗ Bảo	Long	02/07/2009	6A10	
37	6203	Nguyễn Hoàng Bảo	Long	28/11/2009	6A6	
38	6204	Nguyễn Võ Bảo	Long	17/06/2009	6A4	
39	6205	Nguyễn Đức Duy	Long	21/05/2009	6A1	
40	6206	Nguyễn Đức Hải	Long	28/07/2009	6A10	
41	6207	Nguyễn Ngô Phi	Long	04/07/2009	6A3	

Danh sách này có 41 học sinh

Tân Bình, ngày 19 tháng 4 năm 2021

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)

Đào Thị Thu Hằng

DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI KỲ II - KHỐI 6
NĂM HỌC: 2020-2021
PHÒNG: P.6

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	6208	Lê Nguyễn Minh	Lộc	22/06/2009	6A5	
2	6209	Bùi Ngọc Khánh	Ly	23/10/2009	6A1	
3	6210	Trương Đức	Mạnh	06/05/2009	6A6	
4	6211	Nguyễn Bình	Minh	17/07/2009	6A9	
5	6212	Lê Công	Minh	25/02/2009	6A4	
6	6213	Trần Đình	Minh	31/01/2009	6A3	
7	6214	Phan Đức	Minh	25/07/2009	6A10	
8	6215	Bùi Gia	Minh	12/12/2009	6A7	
9	6216	Nguyễn Hoàng	Minh	28/04/2009	6A5	
10	6217	Nguyễn Hoàng Khánh	Minh	28/10/2009	6A2	
11	6218	Lê	Minh	18/03/2009	6A3	
12	6219	Võ Nhật	Minh	06/09/2009	6A4	
13	6220	Lê Quang	Minh	01/10/2009	6A8	
14	6221	Nguyễn Tuấn	Minh	13/10/2009	6A6	
15	6222	Đinh Đỗ Hà	My	11/06/2009	6A10	
16	6223	Nguyễn Thùy Hải	My	19/05/2009	6A6	
17	6224	Lê Nguyễn Thảo	My	17/04/2009	6A5	
18	6225	Đỗ Ngọc Trà	My	21/07/2009	6A4	
19	6226	Huỳnh Văn Duy	Nam	11/05/2009	6A7	
20	6227	Bùi Hải	Nam	26/10/2009	6A5	
21	6228	Trịnh Hoàng	Nam	18/03/2009	6A6	
22	6229	Trần Hà	Ngân	29/03/2009	6A9	
23	6230	Lý Kim	Ngân	13/01/2009	6A7	
24	6231	Phạm Nguyễn Kim	Ngân	03/08/2009	6A8	
25	6232	Trần Ngọc	Ngân	27/09/2009	6A4	
26	6233	Hồ Ngọc Trúc	Ngân	23/06/2009	6A3	
27	6234	Nguyễn Song Bảo	Nghi	16/01/2009	6A4	
28	6235	Hứa Nguyễn Ngọc	Nghi	31/10/2009	6A6	
29	6236	Trần Ngọc Phương	Nghi	10/12/2009	6A6	
30	6237	Trần Ngô Phương	Nghi	26/11/2009	6A5	
31	6238	Đỗ Phạm Phương	Nghi	18/03/2009	6A5	
32	6239	Huỳnh Lê Xuân	Nghi	18/03/2009	6A3	
33	6240	Phan Thành	Nghĩa	16/10/2009	6A9	
34	6241	Trần Hoàng Bảo	Ngọc	02/06/2009	6A5	
35	6242	Nguyễn Bảo	Ngọc	16/02/2009	6A4	
36	6243	Nguyễn Châu Khánh	Ngọc	16/11/2009	6A7	
37	6244	Lê Hoàng Khánh	Ngọc	28/12/2009	6A3	
38	6245	Nguyễn Khánh	Ngọc	18/12/2009	6A8	
39	6246	Nguyễn Lê Kim	Ngọc	08/03/2009	6A1	
40	6247	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	15/11/2009	6A10	
41	6248	Nguyễn Như	Ngọc	21/02/2009	6A9	

Danh sách này có 41 học sinh

Tân Bình, ngày 19 tháng 4 năm 2021

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)

Đào Thị Thu Hằng

DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI KỲ II - KHỐI 6
NĂM HỌC: 2020-2021
PHÒNG: P.7

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	6249	Nguyễn Đình Khôi	Nguyên	25/09/2009	6A8	
2	6250	Tạ Ngọc Khôi	Nguyên	18/02/2009	6A4	
3	6251	Phạm Khôi	Nguyên	31/07/2009	6A3	
4	6252	Trương Quang Khôi	Nguyên	13/05/2009	6A5	
5	6253	Nguyễn Phúc	Nguyên	06/05/2009	6A2	
6	6254	Nguyễn Thảo	Nguyên	23/09/2009	6A2	
7	6255	Bùi Trần Thảo	Nguyên	26/06/2009	6A7	
8	6256	Ngô Nguyễn Ái	Nhân	12/10/2009	6A1	
9	6257	Vũ Hiếu	Nhân	10/03/2009	6A4	
10	6258	Lê Phúc	Nhân	13/04/2009	6A6	
11	6259	Ninh Phúc	Nhân	13/05/2009	6A3	
12	6260	Nguyễn Trần	Nhân	14/02/2009	6A10	
13	6261	Trần Trí	Nhân	25/02/2009	6A1	
14	6262	Nguyễn Quang	Nhất	17/05/2009	6A7	
15	6263	Bùi Minh	Nhật	23/01/2008	6A10	
16	6264	Trần Minh	Nhật	04/02/2009	6A5	
17	6265	Nguyễn Hồng Bảo	Nhi	06/06/2009	6A10	
18	6266	Trần Ngọc Bảo	Nhi	03/04/2009	6A9	
19	6267	Nguyễn Ngọc Nguyên	Nhi	18/12/2009	6A3	
20	6268	Bùi Đình Uyên	Nhi	24/02/2009	6A6	
21	6269	Trương Uyên	Nhi	26/12/2009	6A8	
22	6270	Phan Ngọc Yến	Nhi	10/09/2009	6A3	
23	6271	Huỳnh Di	Nhiên	26/02/2009	6A2	
24	6272	Lê Quỳnh	Như	09/12/2009	6A5	
25	6273	Trần Nguyễn Quỳnh	Như	12/11/2009	6A6	
26	6274	Nguyễn Hoàng Uyên	Như	24/02/2009	6A5	
27	6275	Võ Nguyễn Gia	Phát	12/03/2009	6A7	
28	6276	Phạm Gia	Phát	09/09/2009	6A9	
29	6277	Nguyễn Hồng	Phát	29/03/2009	6A6	
30	6278	Nguyễn Hữu	Phát	21/11/2009	6A3	
31	6279	Nguyễn Minh	Phát	13/06/2009	6A8	
32	6280	Trần Võ Tấn	Phát	18/03/2009	6A10	
33	6281	Phạm Quốc	Phong	08/04/2009	6A4	
34	6282	Huỳnh Gia	Phú	08/12/2009	6A8	
35	6283	Đinh Thiên	Phú	30/03/2009	6A5	
36	6284	Ngô Lê An	Phúc	16/04/2009	6A3	
37	6285	Trương Khắc Gia	Phúc	14/11/2009	6A7	
38	6286	Nguyễn Lộc Gia	Phúc	09/07/2009	6A6	
39	6287	Võ Trần Gia	Phúc	14/04/2009	6A7	
40	6288	Trần Thị Hà	Phúc	12/01/2009	6A5	
41	6289	Cao Mai Hoàng	Phúc	05/05/2009	6A9	

Danh sách này có 41 học sinh

Tân Bình, ngày 19 tháng 4 năm 2021

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)

Đào Thị Thu Hằng

DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI KỲ II - KHỐI 6
NĂM HỌC: 2020-2021
PHÒNG: P.8

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	6290	Bùi Hồng	Phúc	24/05/2009	6A7	
2	6291	Nguyễn Hồng	Phúc	03/09/2009	6A4	
3	6292	Phan Xuân Kiến	Phúc	01/03/2009	6A3	
4	6293	Nguyễn Vũ Vĩnh	Phúc	28/02/2009	6A10	
5	6294	Nguyễn Huỳnh Gia	Phước	16/01/2009	6A3	
6	6295	Đoàn Ngọc Hoàng	Phước	31/03/2009	6A2	
7	6296	Nguyễn Lê An	Phương	01/06/2009	6A5	
8	6297	Thạch Xuân Bích	Phương	14/08/2009	6A3	
9	6298	Huỳnh Nhã Khánh	Phương	17/08/2009	6A4	
10	6299	Phan Phước Mai	Phương	18/11/2009	6A2	
11	6300	Bùi Hà Minh	Phương	23/09/2009	6A8	
12	6301	Nguyễn Thu	Phương	24/06/2009	6A6	
13	6302	Giản Thúy	Phương	06/03/2009	6A1	
14	6303	Hình Ngọc Trúc	Phương	05/10/2009	6A6	
15	6304	Nguyễn Huy	Quang	14/08/2009	6A9	
16	6305	Đặng Trần Minh	Quang	19/01/2009	6A8	
17	6306	Nguyễn Đức	Quang	21/06/2009	6A5	
18	6307	Nguyễn Anh	Quân	22/01/2009	6A6	
19	6308	Chu Minh	Quân	02/06/2009	6A1	
20	6309	Đặng Minh	Quân	08/03/2009	6A10	
21	6310	Nguyễn Minh	Quân	08/07/2009	6A8	
22	6311	Mai Ngọc	Quân	19/07/2009	6A7	
23	6312	Hoàng Lê Phú	Quý	27/02/2009	6A2	
24	6313	Lê Thảo	Quyên	02/10/2009	6A3	
25	6314	Nguyễn Thục	Quyên	04/08/2009	6A10	
26	6315	Nguyễn Đỗ Tổ	Quyên	17/02/2009	6A9	
27	6316	Vũ Trúc	Quyên	08/10/2009	6A7	
28	6317	Hoàng Như	Quỳnh	24/07/2009	6A8	
29	6318	Lê Nguyễn Trúc	Quỳnh	19/06/2009	6A4	
30	6319	Phạm Hoàng	Son	02/11/2009	6A9	
31	6320	Lê Nguyễn Thiên	Son	13/12/2009	6A3	
32	6321	Trịnh Thành	Tài	11/11/2009	6A4	
33	6322	Diệp Thế	Tâm	16/11/2009	6A10	
34	6323	Nguyễn Trí	Tân	17/12/2009	6A3	
35	6324	Đinh Hoàng	Thái	09/10/2009	6A7	
36	6325	Trần Quang	Thái	21/06/2009	6A8	
37	6326	Trương Đức	Thành	25/05/2009	6A6	
38	6327	Phạm Phúc	Thành	11/11/2009	6A1	
39	6328	Trần Vũ Tiến	Thành	15/02/2009	6A2	
40	6329	Nguyễn Cao Ngọc	Thảo	18/12/2009	6A9	
41	6330	Trần Kha Như	Thảo	05/05/2009	6A9	

Danh sách này có 41 học sinh

Tân Bình, ngày 19 tháng 4 năm 2021

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)

Đào Thị Thu Hằng

DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI KỲ II - KHỐI 6
NĂM HỌC: 2020-2021
PHÒNG: P.9

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	6331	Hoàng Phương	Thảo	17/11/2009	6A1	
2	6332	Lê Ngọc Thanh	Thảo	26/12/2009	6A5	
3	6333	Phạm Nguyễn Thu	Thảo	17/09/2009	6A6	
4	6334	Lê Quang	Thắng	12/05/2009	6A9	
5	6335	Lê Quang	Thiện	24/08/2009	6A4	
6	6336	Lê Quang	Thiện	22/12/2009	6A3	
7	6337	Trần Trung	Thiện	29/08/2009	6A10	
8	6338	Nguyễn Gia	Thịnh	14/10/2009	6A5	
9	6339	Nguyễn Vạn	Thông	27/08/2009	6A6	
10	6340	Trương Quốc	Thống	26/06/2009	6A7	
11	6341	Mai Phương	Thúy	09/07/2009	6A3	
12	6342	Trần Ngọc Anh	Thư	04/04/2009	6A2	
13	6343	Trần Ngọc Anh	Thư	19/10/2009	6A7	
14	6344	Hồ Đoàn Minh	Thư	09/09/2009	6A4	
15	6345	Phan Ngọc Minh	Thư	13/10/2009	6A10	
16	6346	Phạm Đoàn Anh	Thy	26/04/2009	6A3	
17	6347	Huỳnh Hồ Bảo	Thy	19/10/2009	6A6	
18	6348	Huỳnh Bảo Đăng	Thy	10/11/2009	6A5	
19	6349	Trịnh Hoàng	Thy	16/07/2009	6A8	
20	6350	Trần Ngọc Cát	Tiên	01/10/2009	6A5	
21	6351	Nguyễn Thị Thảo	Tiên	11/08/2009	6A4	
22	6352	Lưu Ngọc Bảo	Trang	29/01/2009	6A6	
23	6353	Phạm Dương Huyền	Trang	12/07/2009	6A9	
24	6354	Trần Bùi Thủy	Trang	10/02/2009	6A10	
25	6355	Lê Thủy	Trang	19/08/2009	6A2	
26	6356	Hồ Phạm Ngọc	Trâm	21/08/2009	6A1	
27	6357	Lê Thủy	Trâm	06/12/2009	6A3	
28	6358	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	27/06/2009	6A5	
29	6359	Nguyễn Bảo	Trân	01/05/2009	6A4	
30	6360	Phạm Hoàng Ngọc	Trân	04/10/2009	6A3	
31	6361	Huỳnh Ngọc	Trân	11/10/2009	6A2	
32	6362	Nguyễn Trần Ngọc	Trân	29/07/2009	6A6	
33	6363	Phan Phạm Lê	Trần	18/02/2009	6A3	
34	6364	Huỳnh Lê Minh	Trí	26/04/2009	6A8	
35	6365	Phạm Nguyễn Minh	Trí	10/01/2009	6A2	
36	6366	Lê Đình Vĩnh	Trí	28/01/2009	6A1	
37	6367	Dương Minh	Triết	09/02/2009	6A4	
38	6368	Trần Nguyễn Ngọc	Trinh	12/06/2009	6A7	
39	6369	Nguyễn Ngọc Kim	Trúc	26/01/2009	6A4	
40	6370	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	23/07/2009	6A8	
41	6371	Nguyễn Thanh	Trúc	30/10/2009	6A9	

Danh sách này có 41 học sinh

Tân Bình, ngày 19 tháng 4 năm 2021

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)

Đào Thị Thu Hằng

DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI KỲ II - KHỐI 6
NĂM HỌC: 2020-2021
PHÒNG: P.10

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	6372	Đỗ Minh	Trung	11/12/2009	6A5	
2	6373	Nguyễn Trung	Trúc	09/06/2009	6A9	
3	6374	Hồ Hưng	Trường	02/09/2009	6A10	
4	6375	Vũ Minh	Trường	01/07/2009	6A7	
5	6376	Trần Quỳnh Diễm	Tú	30/04/2009	6A5	
6	6377	Vũ Trần Minh	Tú	16/07/2009	6A7	
7	6378	Nguyễn Thị Lâm Thanh	Tú	18/07/2009	6A10	
8	6379	Nguyễn Thanh	Tú	05/08/2009	6A8	
9	6380	Phạm Anh	Tuấn	13/11/2009	6A10	
10	6381	Nguyễn Thanh	Tuấn	20/06/2009	6A9	
11	6382	Trần Đỗ Cát	Tường	24/10/2009	6A1	
12	6383	Nguyễn Ngọc Cát	Tường	27/07/2009	6A3	
13	6384	Dương Nhã	Uyên	27/09/2009	6A3	
14	6385	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	06/04/2009	6A4	
15	6386	Lê Đỗ Thanh	Vân	13/11/2009	6A5	
16	6387	Nguyễn Ngọc Thùy	Vân	20/06/2009	6A3	
17	6388	Lê Lâm Thúy	Vân	22/07/2009	6A6	
18	6389	Lê Nguyễn Tường	Vân	04/09/2009	6A2	
19	6390	Nguyễn Cao Tường	Vi	26/07/2009	6A7	
20	6391	Hà Xuân	Việt	01/08/2009	6A1	
21	6392	Nguyễn Công	Vinh	02/11/2009	6A1	
22	6393	Nguyễn Phúc	Vinh	17/04/2009	6A3	
23	6394	Trần Quang	Vinh	08/09/2009	6A2	
24	6395	Hoàng Thế	Vinh	01/04/2009	6A6	
25	6396	Trần Vũ Gia	Vy	28/05/2009	6A3	
26	6397	Huỳnh Hà	Vy	06/05/2009	6A8	
27	6398	Hồ Khánh	Vy	07/06/2009	6A5	
28	6399	Nguyễn Lan	Vy	12/01/2009	6A7	
29	6400	Lê Ngọc	Vy	27/09/2009	6A9	
30	6401	Nguyễn Trần Phương	Vy	06/07/2009	6A8	
31	6402	Nguyễn Vũ Phương	Vy	28/02/2009	6A6	
32	6403	Bùi Đỗ Thanh	Vy	21/01/2009	6A4	
33	6404	Hà Thanh	Vy	09/06/2009	6A1	
34	6405	Nguyễn Ngọc Thanh	Vy	21/04/2009	6A2	
35	6406	Nguyễn Đỗ Tường	Vy	12/06/2009	6A10	
36	6407	Đào Chí	Vỹ	27/02/2009	6A4	
37	6408	Nguyễn Ngọc Nguyên	Xuân	26/01/2009	6A4	
38	6409	Bùi Châu Huệ	Ý	07/08/2009	6A9	
39	6410	Văn Như	Ý	18/04/2009	6A5	
40	6411	Nguyễn Linh Hoàng	Yến	18/10/2009	6A10	
41	6412	Nguyễn Thị Thảo	Yến	11/08/2009	6A6	

Danh sách này có 41 học sinh

Tân Bình, ngày 19 tháng 4 năm 2021

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
 (đã ký)

Đào Thị Thu Hằng